

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIÊN LƯƠNG  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST  
Ngày: 27/02/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Bích Ngọc

Bà Phan Kim Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Xuân Cường- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà Chao Thị Mỹ Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh T**, sinh ngày: 01/01/1991, tại huyện Tân Hiệp- Kiên Giang; Nơi cư trú: tổ 2, ấp R, xã T, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Nơi ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và Võ Thị X; có vợ là Quách Thị Hồng Đ và 02 người con; Anh chị em ruột có 05 người; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/10/2023 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Quách Thị Hồng Đ, sinh năm: 1995; có mặt

Nơi cư trú: tổ 2, ấp R, xã T, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang;

Nơi ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang;

2. Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS.

Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà Centec, 72-75 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Anh N, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà Centec, 72-75 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 11/01/2024), có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 9/2023, Trần Minh T mua bán Sò ở khu vực chợ Rạch Sỏi và quen biết với một người đàn ông (không rõ nhân thân), người đàn ông thấy T có xe ô tô tải nên thuê T chở thuê thuốc lá điều nhập lậu và được T đồng ý. Đến khoảng 09 giờ ngày 12/10/2023, T đang ở nhà thì người đàn ông gọi điện thoại kêu T điều khiển xe ô tô lên thành phố Hà Tiên vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu về giao cho người đàn ông trên tại thành phố Rạch Giá với giá chở thuê 1.000.000 đồng, với sự hướng dẫn của người đàn ông, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-144.20 đến khu du lịch Núi Đá Dựng thuộc phường Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, gặp hai người đàn ông đeo khẩu trang (không rõ nhân thân) điều khiển 02 xe mô tô chở 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu đến và mang lên xe ô tô tải của T. Sau đó, T điều khiển xe ô tô về thành phố Rạch Giá. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương bắt quả tang trên Quốc lộ 80 thuộc tổ 01, ấp Tà Săng, xã Dương Hòa, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang trong khi đang vận chuyển 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 2.000 bao nhãn hiệu HERO, 300 bao nhãn hiệu JET và 200 bao nhãn hiệu SCOTT trên xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-144.20.

Trước đó, vào ngày 10/10/2023, với phương thức và thủ đoạn tương tự, Trần Minh T đã vận chuyển trái phép 1.400 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 1.000 bao nhãn hiệu HERO, 400 bao nhãn hiệu JET từ thành phố Hà Tiên đến thành phố Rạch Giá cho người đàn ông và nhận được số tiền chở thuê 700.000 đồng.

\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

1. 01 (một) xe ô tô tải (có mui) biển kiểm soát 68C-144.20 màu sơn xanh, nhãn hiệu DONGBEN, số loại DB1021/K9/KM.02, số máy SWB11M\*22801093\*, số khung RM3BADAC8N9902428, đã qua sử dụng.

2. 2.500 (hai nghìn năm trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 2.000 bao nhãn hiệu HERO, 300 bao nhãn hiệu JET và 200 bao nhãn hiệu SCOTT.

3. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, số kiểu CPH1701, màu vàng, số IMEI 1: 867132039491835, số IMEI 2: 867132039491827, máy có gắn sim số seri 8401230492220517 (thuê bao số 0907521047), đã qua sử dụng.

4. Tiền Việt Nam 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

+ Vật chứng số 1, 2, 3 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Kiên Lương.

+ Vật chứng số 4 được nộp vào tài khoản số 39410101810100000 của Phòng Tài chính kế hoạch huyện Kiên Lương vào ngày 02/01/2024.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSKL ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích tính chất và mức độ của hành vi mà bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu điện thoại di động của bị cáo dùng để liên lạc trong quá trình phạm tội để sung quỹ nhà nước; Tịch thu 2.500 bao thuốc lá các loại để tiêu hủy; Đối với chiếc xe ô tô 68C-144.20 đề nghị giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương tiến hành phát mãi ưu tiên thanh toán khoản nợ còn lại cho Công ty tài chính. Số tiền còn lại thì tịch thu 50% sung quỹ Nhà nước, 50% trả lại cho chị Quách Thị Hồng Đ.

Lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS: Tính đến ngày 27/02/2024 bị cáo còn nợ 123.754.403 đồng, thống nhất đề Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp và ưu tiên thanh toán nợ cho công ty.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 12/10/2023, bị cáo T đang điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-144.20 vận chuyển thuê cho người khác (không rõ nhân thân) 2.500 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 2.000 bao nhãn hiệu HERO, 300 bao nhãn hiệu JET và 200 bao nhãn hiệu SCOTT từ thành phố Hà Tiên đến thành phố Rạch Giá giao cho người đàn ông (không rõ lai lịch) thì bị bắt quả tang, giá vận chuyển thuê là 1.000.000đồng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở pháp luật để kết luận bị cáo Trần Minh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định của điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương là đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện. Bị cáo đã dùng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình đồng ý vận chuyển hàng cấm

nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình, bản thân bị cáo cũng thống nhất truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không kêu oan.

Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo Tr các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo và tỏ ra biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo vừa bị tai nạn giao thông và có hai con còn nhỏ, lao động chính trong gia đình, bị cáo nộp lại 700.000 đồng thu lợi bất chính. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi cân nhắc xem xét hoàn cảnh gia đình, nhận thức pháp luật và các tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Đối với đối tượng mà bị cáo gọi là Cậu (chưa rõ nhân thân) đã có hành vi thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang chưa làm việc được, sẽ xử lý sau.

[4] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 2.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm 2.000 bao nhãn hiệu HERO, 300 bao nhãn hiệu JET và 200 bao nhãn hiệu SCOTT.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, số kiểu CPH1701, màu vàng, số IMEI 1: 867132039491835, số IMEI 2: 867132039491827, máy có gắn sim số seri 8401230492220517 (thuê bao số 0907521047), đã qua sử dụng của bị cáo T dùng để liên hệ việc vận chuyển hàng cấm.

Đối với xe ô tô tải (có mui) biển kiểm soát 68C-144.20 màu sơn xanh, nhãn hiệu DONGBEN, số loại DB1021/K9/KM.02, số máy SWB11M\*22801093\*, số khung RM3BADAC8N9902428, đã qua sử dụng (do Trần Minh T đứng tên chủ sở hữu). Tài sản này thuộc quyền sở hữu của vợ chồng bị cáo T và chị Quách Thị Hồng Đ dùng vào việc phạm tội nên lẽ ra phải bị tịch thu sung quỹ Nhà nước, tuy nhiên do tài sản đã thế chấp cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS để vay tiền 146.300.000 đồng theo hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 29/11/2022. Hiện tại vợ chồng bị cáo T còn nợ Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS số tiền gốc và lãi tổng cộng 123.754.403 đồng. Xét thấy hợp đồng thế chấp giữa vợ chồng bị cáo T với

Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS được thực hiện đúng trình tự thủ tục, việc bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội vi phạm các điều khoản đã thỏa thuận với Công ty tài chính và vợ bị cáo không biết việc phạm tội của bị cáo, công ty tài chính yêu cầu thanh lý hợp đồng để thu hồi nợ là có cơ sở nên nhằm đảm bảo quyền lợi của bên nhận thế chấp, theo đó giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương phát mãi ưu tiên thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS theo Điều 307 Bộ luật dân sự là phù hợp. Cụ thể, sau khi phát mãi thanh toán cho Công ty tài chính số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tính tới thời điểm thi hành án; Số tiền còn lại thì tịch thu 50% sung quỹ Nhà nước, 50% trả lại cho chị Quách Thị Hồng D.

Ghi nhận việc bị cáo T tự nguyện nộp 700.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc vận chuyển 1.400 bao thuốc lá trước đó theo giấy nộp vào tài khoản số 39410101810100000 của Phòng Tài chính kế hoạch huyện Kiên Lương vào ngày 02/01/2024 để sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 191 điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 04 (bốn) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12/10/2023. Xét thấy thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam nên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

### **2. Về áp dụng các biện pháp tư pháp:**

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 2.500 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm 2.000 bao nhãn hiệu HERO, 300 bao nhãn hiệu JET và 200 bao nhãn hiệu SCOTT.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, số kiểu CPH1701, màu vàng, số IMEI 1: 867132039491835, số IMEI 2:

867132039491827, máy có gắn sim số seri 8401230492220517 (thuê bao số 0907521047), đã qua sử dụng của bị cáo T dùng để liên hệ việc vận chuyển hàng cấm.

Ghi nhận việc bị cáo T tự nguyện nộp 700.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc vận chuyển 1.400 bao thuốc lá trước đó theo giấy nộp vào tài khoản số 39410101810100000 của Phòng Tài chính kế hoạch huyện Kiên Lương vào ngày 02/01/2024 để sung quỹ Nhà nước.

Áo dụng Điều 307 Bộ luật dân sự:

Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương tịch thu, phát mãi xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-144.20 màu sơn xanh, nhãn hiệu DONGBEN, số loại DB1021/K9/KM.02, số máy SWB11M\*22801093\*, số khung RM3BADAC8N9902428, đã qua sử dụng (do Trần Minh T đứng tên chủ sở hữu) theo đó ưu tiên thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Quốc Tế Việt Nam JACCS với số tiền **gốc và lãi là** 123.754.403 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng vay tính tới thời điểm thi hành án; Số tiền còn lại (nếu có) thì tịch thu 50% sung quỹ Nhà nước, 50% trả lại cho chị Quách Thị Hồng Điều.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự và Nhà tạm giữ Công an huyện Kiên Lương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án (T- hàng cấm);
- Lưu tập án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Minh**